TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2018/QĐST – HNGĐ	*Tân Uyên, ngày 23 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 57/2018/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2018 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung H- sinh năm 1971.
Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình
Bị đơn: Chị Ngô Thị M - sinh năm 1984.
Địa chỉ: Khu 32, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 12 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 57/2018/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Trung H và chị Ngô Thị M

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung H - sinh năm 1971.
Địa chỉ: Thôn Hồng T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.
Bị đơn: Chị Ngô Thị M- sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu 32, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm: Anh Nguyễn Trung H và chị Ngô Thị M thống nhất thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Hai bên thỏa thuận chị Ngô Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phương L - sinh ngày 01/01/2011 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Ngô Thị M không đặt vấn đề cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Nguyễn Trung H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

c. Về tài sản chung, nợ chung: Cả hai không yêu cầu giải quyết:

d. Về án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng, áp dụng Điều 147 BLTTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Trung H và chị Ngô Thị M mỗi người phải chịu một nửa là 75.000 đồng án phí DSST, anh Nguyễn Trung H nhận nộp thay cho chị Ngô Thị M số tiền 75.000đ án phí DSST. Xác nhận anh Nguyễn Trung H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0003420 ngày 27 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Anh Nguyễn Trung H được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND thị trấn T huyện Tân Uyên;
- Lưu HS-TA.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Bình